TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/ HS-ST
Ngày 18 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm và ông Nguyễn Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 29/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Mông Văn K, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1988 tại huyện T, tỉnh C.

Nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã P, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Cán bộ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Mông Văn K và bà Hoàng Thị U; Vợ: Hoàng Thị B; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại xóm N, xã P, huyện T, tỉnh C. Có mặt.

Người bị hại: Bà Triệu Thị Q, sinh năm 1941. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Nông Văn T (con trai ruột), sinh năm 1982.

Cùng nơi cư trú: Xóm Bản K, xã C, huyện T, tỉnh C. (Anh T có mặt, bà Q vắng mặt).

Người làm chứng: Nông Thị T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Xóm Bản K, xã Chí V, huyện Trùng K, tỉnh Cao B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 10/8/2022, Mông Văn K điều khiển xe ô tô bán tải biển kiểm soát 11C-058.97 đi từ nhà ở xóm N - Bản P, xã Phong C, huyện T đến Uỷ ban nhân dân xã Đ để làm việc. Khi đến Km185 Quốc lộ 4A đoạn đường cong về phía bên phải theo chiều đi ô tô thuộc xóm B, xã C, huyện T do trời mưa, đường trơn nên khi gặp một xe tải thùng không rõ biển kiểm soát đi ngược chiều lấn sang phần đường, K đã đánh lái gấp sang bên phải để tránh. Khi tránh được xe ngược chiều phát hiện bà Triệu Thị Q đang đi bộ ở trên lề đường phía trước bên phải nên K đánh lái sang trái đồng thời đạp phanh để giảm tốc độ thì xe ô tô bị văng, rê sang phần đường bên phải, phần đuôi xe ô tô đã va chạm vào bà Q. Hậu quả, bà Q bị văng về phía trước nằm ở lề đường bên phải và bị thương ở vùng mặt, gẫy chân; xe ô tô bị văng sang bên trái đường khiến đầu xe ô tô quay ngược về sau rồi va vào đống cây gỗ trên lề đường bên trái và cọc tiêu làm xe ô tô bị lật ngửa.

Hồi 11 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 11C-058.97 theo quy định của pháp luật và vẽ sơ đồ, chụp ảnh kèm theo để phục vụ công tác điều tra. Sau khi tai nạn xảy ra, bà Q được đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện T, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh C điều trị đến ngày 23/8/2022 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/22/TgT ngày 14/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh C kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Triệu Thị Q là: 65%.

Quá trình điều tra nhận thấy bà Q bị mù mắt trái, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định bổ sung. Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 032/KLTTCTBS/TTPY ngày 15/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh C kết luận: Triệu Thị Q giảm thị lực mắt trái do bệnh lý đục thuỷ tinh thể nên không phải là hậu quả của vụ tai nạn giao thông ngày 10/8/2022.

Tại cơ quan điều tra, Mông Văn K khai: Sáng ngày 10/8/2022 trên đường đi làm đến đoạn cua thì gặp xe ngược chiều lấn đường, trời lại mưa nên gây tai nạn cho bà Q, Anh có giấy phép lái xe theo quy định, trong quá trình điều khiển xe trong người không có nồng độ cồn. Sau khi sự việc xảy ra anh đã đưa bà Q đi viện điều trị, hỗ trợ một phần kinh phí gần 40.000.000đ cho gia đình bị hại. Ngày 28/4/2023 bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 70.000.000đ, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trước khi mở phiên tòa bị cáo tạm nộp số tiền 30.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSTK ngày 31 tháng 3 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Mông Văn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Sáng ngày 10/8/2022 trên đường đi làm đến đoạn cua thì gặp xe ngược chiều lấn đường, trời lại mưa không làm chủ được tốc độ nên gây tai nạn cho bà Q. Sau khi sự việc xảy ra anh đã đưa bà Q đi viện điều trị, hỗ trợ toàn bộ chi phí với tổng số tiền là 110.000.000đ. Nay biết hành vi của mình là sai mong được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại anh T khai: Ngày 10/8/2022 mẹ anh đi làm thì bị xe ô tô anh K gây tai nạn với tỷ lệ thương tích là 65%. Trong quá trình điều tra mẹ anh đã được giám định đầy đủ theo quy định của pháp luật, anh không có ý kiến gì đối với các kết luận giám định. Sau sự việc thì gia đình anh K đã hỏi thăm và bồi thường đầy đủ số tiền 110.000.000đ, nên anh không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Đồng thời anh và mẹ có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 35; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo mức từ 40.000.000đ - 60.000.000đ để sung quỹ Nhà nước. Về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo với bị hại đã thỏa thuận xong và không yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng đề nghị trả lại xe ô tô và 01 USB cho bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí bị cáo phải chịu 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai và thừa nhận hành vi của mình như toàn bộ nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định thương tích, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 08 giờ 00 ngày 10/8/2022, tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh C, Mông Văn K có giấy phép lái xe và trong người không có nồng độ cồn điều khiển xe ô tô bán tải biển kiểm soát 11C-058.97 do trời mưa, đường cua trơn và không làm chủ được tốc độ đã gây tai nạn cho bà Triệu Thị Q. Hậu quả làm bà Q bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh C với tỷ lệ thương tích 65%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và hoạt động bình thường của phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe của người khác với tỷ lệ thương tích là 65%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; điểm a, khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP và khoản 3 Điều 4; khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT. Bị cáo thực hiện với lỗi vô ý, khi phạm tội bị cáo đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành của mình; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại; Đồng thời bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo thực hiện với lỗi vô ý, không mong muốn có hậu quả xảy ra, sau sự việc đã tích cực đưa bị hại đi điều trị, lo toàn bộ chi phí trong quá trình điều trị cũng như bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại, thật sự thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo tuy có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo điều luật đã quy định là có căn cứ. Việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính vẫn đảm bảo được tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện với lỗi vô ý, hậu quả cũng không làm chết người, bị cáo còn phải nuôi hai con nhỏ. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa cả bị cáo và đại diện theo ủy quyền của bị hại xác nhận đã tự nguyện thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự nên không yêu cầu giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, sau này nếu có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Vật chứng vụ án là xe ô tô biển kiểm soát 11C-058.97 và 01 USB đã được chứng minh là tài sản hợp pháp của bị cáo, do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên đây không phải là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 35; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mông Văn K phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

2. Về hình phạt: Xử phạt tiền bị cáo Mông Văn K 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng chẵn) để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng chẵn), nay còn phải nộp thêm số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn).

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô biển kiểm soát 11C-058.97 và 01 USB.

Xác nhận số vật chứng trên, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Mông Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBKT Huyện ủy Trùng Khánh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Đại diện theo ủy quyền bị hại;
- UBND xã P;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng